|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ TIỀN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY** |  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 234/BVĐKCL-CNTTV/v Mua sắm máy scan  |  *Thị xã Cai Lậy, ngày 20 tháng 01 năm 2025* |

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các công ty, nhà cung cấp thiết bị Công nghệ thông tin tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức mua sắm máy scan của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, với nội dung cụ thể như sau:

1. **Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**
* Đơn vị yêu cầu báo giá:
	+ Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
* Thông tin liên hệ của bộ phận chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
	+ Phòng Công nghệ thông tin. Số điện thoại: 02733 710 072. Email: cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn
* Cách thức tiếp nhận báo giá:
	+ Nhận trực tiếp tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy (Phòng Công nghệ thông tin), địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vào giờ hành chánh các ngày trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu. Báo giá được để vào phong bì niêm phong và đóng dấu giáp lai. Ngoài bìa thư ghi rõ: “Mua sắm máy scan”.
	+ Nhận qua email: cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn , nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm)
* Thời hạn tiếp nhận báo giá:
	+ Trong thời gian 10 ngày làm việc, từ ngày đăng tải thành công trên website của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy. Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
* Thời hạn hiệu lực của báo giá: tối thiểu 45 ngày, kể từ ngày báo giá.
1. **Nội dung yêu cầu báo giá**

 Danh mục hàng hóa: gồm 1 khoản, chi tiết được đính kèm theo Danh mục hàng hóa, dịch vụ.

1. **Mẫu báo giá**
* Nếu Quý Công ty có cung cấp hàng hóa, dịch vụ kể trên, đề nghị gửi báo giá theo mẫu bên dưới đây (đính kèm Mẫu báo giá), để đơn vị tiến hành lập hồ sơ mua sắm theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Phòng CNTT (để đăng tải)- Lưu: VT, HSMS (Thành). | **Q. GIÁM ĐỐC** |

**DANH MỤC HÀNG HÓA**

*(Kèm theo công văn số 234/BVĐKCL-CNTT ngày 20 tháng 01 năm 2025)*

| **Stt** | **Tên hàng hóa** | **Thông số kỹ thuật** | **Số lượng** | **Đơn vị tính** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Máy scan | * Loại máy: Dạng nạp giấy
* Độ phân giải quang học: Lên tới 600 dpi
* Chu kỳ hoạt động (hàng ngày): Số trang mỗi ngày khuyến nghị 4000 trang
* Độ sâu bít: 24 bit (bên ngoài), 48-bit (nội bộ)
* Cấp độ hình ảnh thang độ xám: 256
* Phát hiện nạp nhiều giấy: Có
* Các tính năng gửi kỹ thuật số tiêu chuẩn: Scan tới máy tính, Scan vào ổ đĩa USB
* Tính năng nâng cao của máy quét: Tự động phơi sáng, Tự động tạo ngưỡng, Tự động phát hiện màu, Làm mịn/xóa nền, Tự động phát hiện kích cỡ, Làm thẳng nội dung, Cải thiện nội dung, Nhiều luồng, Tự động nạp, Cảm biến phát hiện nhiều nguồn cấp, Phát hiện nhiều nguồn cấp nâng cao, Tự động định hướng, Bỏ nhiều màu, Bỏ màu kênh, Xóa viền, Xóa trang trống, Hợp nhất các trang, Xóa lỗ, Cho phép PDF, Tách tài liệu (Trang trống, Mã vạch, Mã vạch khu vực, OCR khu vực)
* Bảng điều khiển: Nút Chụp quét, nút Nguồn với đèn LED và đèn LED để báo lỗi
* Công suất khay nạp tài liệu tự động: Chuẩn, 50 tờ
* Tùy chọn chụp quét (ADF): Hai mặt một lần
* Tốc độ chụp quét của khay nạp tài liệu tự động: Tối đa 40 trang/phút hoặc 80 ảnh/phút
* Kích thước chụp quét (ADF), tối đa/tối thiểu: Tối đa: 216 x 3100 mm, tối thiểu: 50,8 x 50,8 mm
* Trọng lượng giấy ảnh media, được hỗ trợ ADF: 40 đến 210 g/m2
* Kết nối, tiêu chuẩn: USB 3.0
* Hệ điều hành tương thích: Microsoft® Windows® (10, 8.1, 7, XP: 32-bit và 64-bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019); MacOS (Catalina 10.15, Mojave 10.14, High Sierra 10.13); Linux (Ubuntu, Fedora, Debian, RHEL, Linux Mint, Open Suse, Manjaro); Citrix ready
* Bộ nhớ: 256 MB
* Nguồn điện: điện áp đầu vào: 220 - 240VAC, tần số: 50 - 60Hz
* Loại nguồn điện: Bộ chuyển đổi nguồn ngoài
 | 01 | Cái |

**MẪU BÁO GIÁ**

*(Kèm theo công văn số 234/BVĐKCL-CNTT ngày 20 tháng 01 năm 2025)*

Tên công ty: …

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy

**BẢNG BÁO GIÁ**

Đvt: đồng

| STT | Tên hàng hóa | Tênthương mại | Thông số kỹ thuật | Ký hiệu/ Model | Hãng sản xuất | Nước sản xuất | Bảo hành | CO, CQ | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng: khoản | Tổng thành tiền: ……………………… đồng*Bằng chữ: …………………………………………………..**(Giá đã bao gồm VAT, chi phí giao hàng và các chi phí liên quan)* |

Hiệu lực báo giá: ngày, kể từ ngày báo giá.

*Lưu ý:Công ty gửi báo giá điền đầy đủ thông tin các cột (1),* (*2*), *(3) nếu có, (4), (5) nếu có, (6), (7), (8), (9) nếu có, (10), (11), (12), (13).*

 *Công ty có thể thay đổi mẫu bảng báo giá, nhưng phải đáp ứng đầy đủ các thông tin yêu cầu. Các trường hợp không đầy đủ thông tin thì báo giá xem như không hợp lệ. Tên thương mại có thể là tên thể hiện trên hóa đơn.*

 *………., ngày …. tháng ….. năm 2025*

 **Người đại diện**

 (ký tên, đóng dấu)